

There are no translations available.

Khu sinh quyợ n Cờ Lao Chờm - Hợ i An (KSQ) chính thợ c đợ c UNESCO công nhợ n vào ngày 26 tháng 5 năm 2009 đợ a trên các giá trợ tài nguyên thiên nhiên và nhân văn rợ t đợ c trợ ng. Nợ i đợ đợ c đợnh giá là có sợ đợ đợ ng các hợ sinh thợi đợ a vùng hợ lợ u, vùng bợ và bợ n đợ o trong tính đợ đợ ng thuợ c loợ i bợ c nhợ t Viợ t Nam và là vùng đợ t giàu tài nguyên nhân văn vợ i các di tích văn hóa lợ ch sợ , lợ i kợ n trúc nghợ thuợ t. Trong sợ các khu sinh quyợ n thợ gợ i đợ i Viợ t Nam, Cờ Lao Chờm – Hợ i An là mợ t minh chợ ng rợ nét nhợ t vợ sợ giao lợ u, kợ t hợ p hài hòa và sinh đợ ng gợ a con ngợ i và thợ gợ i đợ nhiên.

Công cợ vợ n hành – nợ n tợ ng cợ a sợ phát triợ n.

Ra đợ i sau tợ i Viợ t Nam nhợ ng Khu sinh quyợ n Cờ Lao Chờm – Hợ i An đợ nhanh chóng chợ n lợ a cách tiợ p cợ n phù hợ p đợ a trên các lợ i thợ vợ đợ u kợ n tợ nhiên – văn hóa, xác đợ nh mợ c tiêu chiợ n lợ c, cợ chợ quợ n lý tiên tiợ n và đợ c biợ t đợ c đợ c công cợ vợ n hành hiợ u quợ hoợ t đợ ng cợ a Khu sinh quyợ n.

Mợ t kợ hoợ ch quợ n lý tợ ng hợ p cho KSQ năm 2015-2019, tợ m nhìn đợ n năm 2030 đợ c các bên liên quan hợ p tác xây đợ ng trên cợ sợ vợ n đợ ng các cách tiợ p cợ n phù hợ p, hiợ u quợ bao gợ m: tiợ p cợ n hợ sinh thợi, tiợ p cợ n lợ u vợ c, tiợ p cợ n quợ n lý tợ ng hợ p vùng bợ , tiợ p cợ n tợ đợ nh núi đợ n rợ n san hô (R2R). Tợ t cợ đợ u hợ ng tợ i vợ c xây đợ ng Khu sinh quyợ n theo mô hình SLIQ: Tợ duy hợ thợ ng – Qui hoợ ch cợ nh quan - Đợ u phợ liên ngành và – Kinh tợ chợ t lợ ng.



Hình 1: Các bên cùng tham gia các hoạt động trong KSQ theo mô hình SLIQ

Đề thực thi kế hoạch quản lý, mô hình phát triển bền vững khu sinh quyển giai đoạn 2015-2035, tầm nhìn đến năm 2050 cũng đã đề cập xây dựng nhím cộng đồng hóa mục tiêu cho từng giai đoạn, cơ sở thu hút đầu tư, sự hỗ trợ từ các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức trong và ngoài nước.



Hình 2: Tọa đàm PTBV Khu sinh quyển Cù Lao Chàm - Hội An tại Hà Nội

H tr cho vi c th c hi n K ho ch và Đ án phát tri n b n v ng, năm 2015 UBND thành ph H i An ban hành Quy ch Qu n lý Khu sinh quy n trong đó quy đ nh rõ nguyên t c, c ch và ph ng th c qu n lý KSQ. Đây công c pháp lý đ th c hi n vi c đi u ch nh các hành vi, các ho t đ ng trong các phân vùng ch c năng đ m b o chi n l c b o t n và phát tri n b n v ng danh hi u Khu sinh quy n.

Nghiên c u khoa h c và h p tác qu c t - Đòn b y kích thích.

Trong 8 năm, Khu sinh quy n Cù Lao Chàm – H i An đã m i g i, ti p đón, trao đ i và thi t l p m i quan h h p tác toàn di n v i nhi u giáo s , chuyên gia, các vi n tr ng t trong n c và qu c t . Đây là chi n l c h p tác nh m t đòn b y giúp khu sinh quy n th c hi n t t 3 ch c năng quan tr ng đó là b o t n – h tr và phát tri n. Thông qua đó, giúp qu ng bá hình nh và các giá tr c a Khu sinh quy n m t cách nhanh chóng và hi u qu trên ph m vi toàn c u. K t năm 2014, các ch ng trình đ c t ch c h ng năm t i Khu d tr sinh quy n Cù Lao Chàm – H i An g m: “L p h c mùa hè” cho h n 30 sinh viên đ n t Đ i h c Aarhus – Đan M ch và Đ i h c Đà N ng, sinh viên trao đ i v ph ng th c qu n lý môi tr ng b n v ng; L p h c IHP – Climate Change cho các sinh viên c a t ch c World Learning – Hoa K tìm hi u v s thích ng c a c ng đ ng đ a ph ng v an ninh l ng th c, năng l ng và tài nguyên n c tr c nh h ng c a bi n đ i khí h u toàn c u; khóa h c “Global Village” đ c ph i h p v i Đ i H c Hiroshima (Nh t B n) và Đ i h c PSU – Hoa K .



Hình 3: Cán bộ khu sinh quyển Cù Lao Chàm – Hòn An hướng dẫn sinh viên quốc tế

Bên cạnh các khóa học ngắn hạn, Khu sinh quyển đã nhận được sự hợp tác từ các tổ chức, các viện nghiên cứu trong nước và quốc tế như Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Tài nguyên và Môi trường Đới học Huân (IREN), Viện môi trường và Phát triển bền vững (VESDI), Green Việt, Đại học Vrije Universiteit Brussel (VUB) – Bỉ, Cơ quan phát triển thực địa Hàn Quốc (FIRA)...vv để xây dựng kế hoạch và thực hiện các chương trình nghiên cứu như quan trắc chất lượng nước, khảo sát đa dạng sinh học, phục hồi hệ sinh thái tự nhiên, nghiên cứu các giới hạn pháp lâm sinh, giám thị ô nhiễm phát thải do suy thoái và phá rừng (REDD) và chi trả dịch vụ môi trường rừng (FPES) tìm kiếm pháp chế xói lở bãi biển, phục hồi rừng ngập mặn, nghiên cứu và cấp chứng tài chính tiềm năng cho việc quản lý lưu vực sông Vu Gia-Thu Bồn sinh kế bền vững...vv.

Truyền thông, quảng bá – Nhân tố truyền tâm.

Truyền thông được xác định là hoạt động xuyên suốt trong 8 năm qua, hoạt động này được tổ chức hàng năm với nội dung, hình thức, đối tượng truyền thông luôn được thay đổi để phù hợp với yêu cầu của các giai đoạn phát triển của Khu sinh quyển. Ngoài chương trình truyền thông mặt chữ về các bài viết, truyền thanh truyền hình, tờ rơi, panel, áp phích, phim tài liệu, các hình thức truyền thông hai chiều được chú trọng thực hiện bao gồm: tham vấn ý kiến công đồng, giáo dục ngoài khóa cho học sinh, tổ chức các diễn thảo, các hội thảo khoa học. Được biết hiện tại quỹ truyền thông được nâng cao, thông tin về khu sinh quyển được lan tỏa nhanh chóng, sâu rộng qua việc phát động các cuộc thi như: Thanh niên với Khu sinh quyển Cù Lao Chàm – Hòn An, ảnh nghệ thuật Khu sinh quyển Cù Lao Chàm – Hòn An trong mắt tôi, sáng tác biểu tượng (Logo) khu sinh quyển, viết về tình yêu biển đảo quê em...vv.



Hình 4: Các hoạt động truyền thông được thực hiện xuyên suốt cho nhiệm vụ đề tài

Sự tham gia của các bên liên quan – Chìa khóa thành công.

Phát huy vai trò đội ngũ địa phương, khu sinh quyển luôn chú trọng thực hiện các buổi tọa đàm, hội thảo chuyên đề hay diễn đàn lôi kéo sự tham gia, chia sẻ thông tin, thảo luận, giao trách nhiệm của các bên liên quan nhằm nâng cao tính minh bạch trong quản lý, đầu tư, khai thác tài nguyên.



Hình 5: Mô hình hợp tác 4 nhà trong quản lý, khai thác, bảo tồn của đá CLC

Sự hợp tác này nhằm mục tiêu nên một sự cộng đồng chung, xuyên suốt từ các quan quản lý nhà nước, sự đầu tư phát triển của doanh nghiệp, tôn trọng báo cáo của các nhà khoa học và sự đáp ứng của cộng đồng sinh sống, phát triển sinh kế trong phạm vi khu sinh quyển nhằm vận hành được 7 tiêu chí của UNESCO đã công nhận.

Sợ tham gia, thợ hiợ n vai trò, trách nhiợ m cợ a các bên liên quan đợ c ghi nhợ n tợ kợ t quợ các cuợ c hợ i thợ o chợ đợ nhợ là: Tiợ p cợ n tợ đợ u nguợ n xuợ ng biợ n (R2R); Hợ i hòa phát triợ n bợ n vợ ng vùng bợ Khu đợ trợ sinh quyợ n Cờ Lao Chờm - Hợ i An (ISCD); Rợ ng đợ a nợ c Cợ m Thanh trong sợ liên kợ t giợ a lợ u vợ c sông, đợ ng bợ và biợ n cợ ; Vai trò cợ a doanh nghiợ p trong viợ c phát triợ n thợ ng hiợ u và xợ y đợ ng nhợ hiợ u sinh thợ i khu đợ trợ sinh quyợ n Cờ Lao Chờm – Hợ i An, v.v... Hay là các cuợ c đợ i thợ i: Đợ i thợ i bàn tròn cợ p cao, Quợ n lý tợ ng hợ p lợ u vợ c sông Vu Gia – Thu Bợ n và vùng bợ Đờ Ngợ – Quợ ng Nam: Mợ t cách tiợ p cợ n “Tợ đợ u nguợ n xuợ ng biợ n”; Vai trò sinh thợ i cợ a hợ thợ ng cợ n bợ i tợ nhiên - ợ ng xợ các bên liên quan hợ ng tợ i phát triợ n bợ n vợ ng; Quan đợ m các bên liên quan hợ ng tợ i sợ hợ i hòa giợ a bợ o tợ n và phát triợ n bợ n vợ ng rợ ng đợ a nợ c và tài nguyợ n hợ lợ u sông Thu Bợ n, v.v....



Hình 6: Các đợ i thợ i chuyên đợ và sợ cam kợ t tham gia cợ a đợ i đợ n các bên liên quan trong công cuợ c bợ o tợ n, phát huy danh hiợ u Khu sinh quyợ n

Đợ là các sợ kiợ n đợ c tợ chợ c nhợ m tăng cợ ng nhợ n thợ c các bên liên quan hiợ u rợ vợ giá trợ cợ a Khu sinh quyợ n, tăng cợ ng công tác bợ o tợ n đợ làm nguợ n lợ c cho sợ phát triợ n. Đợ ng thợ i, qua các cuợ c đợ i thợ i, các bên liên quan cợ ng đợ thợ o luợ n và đợ t đợ c thợ a thuợ n bợ ng vắn bợ n ghi nhợ vợ trách nhiợ m cợ a mình trong công cuợ c bợ o tợ n và phát triợ n bợ n vợ ng tài nguyợ n nợ chung trong Khu đợ trợ sinh quyợ n.

